

Cập nhật ngày: 20.09.2026 18:30:47

Xếp hạng sau ván 7

Hạng	Số	Đội	Ván cờ	+	=	-	HS1	HS2	HS3	HS4	HS5
1	1	CX COLÉGIO PORTUGUÊS A	7	7	0	0	21	0	25	94	103
2	2	XADREZ COLÉGIO EFANOR A	7	6	0	1	19	0	23	88,5	91,5
3	6	XADREZ COLÉGIO EFANOR B	7	4	2	1	17	0	17,5	88,5	91,5
4	3	ADRC MATA DE BENFICA A	7	4	0	3	15	0	16,5	105	117
5	7	AR TELHEIRAS A	7	3	1	3	14	0	14,5	85,5	88,5
6	9	CX COLÉGIO PORTUGUÊS B	7	2	2	3	13	0	12,5	90,5	93,5
7	5	AA COIMBRA A	7	3	0	4	13	0	12	105	114
8	12	AR TELHEIRAS B	7	2	2	3	13	0	12	87	90
9	4	CCD CORVOS DO LIS A	7	3	0	4	13	0	10,5	104,5	116,5
10	10	AP CAVALGANTE/ARNEIRENSE A	7	1	3	3	12	0	12,5	75	78
11	11	C NORTON MATOS A	7	0	3	4	10	0	9	88,5	91,5
12	8	CX A2D A	7	0	1	6	8	0	3	92	101

Ghi chú

- Hệ số phụ 1: Matchpoints (variabel)
- Hệ số phụ 2: The results of the teams in then same point group according to Matchpoints
- Hệ số phụ 3: points (game-points)
- Hệ số phụ 4: Buchholz Tie-Breaks (variabel with parameter)
- Hệ số phụ 5: Buchholz Tie-Breaks (variabel with parameter)

Tìm tất cả chi tiết giải đấu này theo <https://chess-results.com/tnr1480497.aspx?lan=29>

Máy chủ Chess-Tournaments-Results: Chess-Results